|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /2019/NQ-HĐND | *Quảng Trị , ngày    tháng  năm 2019* |

DỰ THẢO LẦN 1

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố và** **chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục bố trí công tác**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA …, KỲ HỌP THỨ …**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị định số [92/2009/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-92-2009-nd-cp-chuc-danh-so-luong-che-do-chinh-sach-can-bo-cong-chuc-o-xa-phuong-thi-tran-va-nhung-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-96422.aspx) ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số [34/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2013-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-92-2009-nd-cp-chuc-danh-so-luong-180933.aspx) ngày 24/04/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày … /…/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:**

1. Người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn:

1.1 Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn:

Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí 10 người.

* 1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn:

1.2.1 Đối với xã, phường, thị trấn loại I và loại II gồm 10 chức danh sau: Tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy; Phó Chỉ huy trưởng Quân sự; Phụ trách Đài Truyền thanh xã Thông tin, truyền thông; Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Chủ tịch LHH thanh niên VN; Chủ tịch Hội Người cao tuổi và Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Người khuyết tật và Bảo trợ xã hội

1.2.2 Đối với xã, phường, thị trấn loại III gồm 10 chức danh sau: Tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy; Phó Chỉ huy trưởng Quân sự; Phụ trách Đài Truyền thanh xã, thông tin, truyền thông - lao động, thương binh và xã hội; Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Chủ tịch LHH thanh niên VN; Chủ tịch Hội Người cao tuổi và Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Người khuyết tật và Bảo trợ xã hội

1.3 Mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường quy định tại biểu 01 MPCKCT kèm theo.

1. Người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố:
   1. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố:

Bố trí mỗi thôn, tổ dân phố 03 người, đảm nhiệm 03 chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Trưởng khu phố và Trưởng ban Công tác Mặt trận.

2.2 Mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định tại biểu 02 MPCKCT kèm theo.

3. Phụ cấp kiêm nhiệm: Khuyến khích các xã, phường, thị trấn bố trí kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách. Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố được giao kiêm nhiệm thêm chức danh những người hoạt động không chuyên trách mà giảm đi một người làm việc so với quy định, thì được hưởng thêm phụ cấp 50% của chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm có mức phụ cấp cao nhất. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng BHXH, BHYT.

4. Mức khoán phụ cấp đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, Tổ dân phố.

4.1 Mức bồi dưỡng hàng tháng đối với Phó Trưởng thôn các thôn có 350 hộ trở lên, thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, thôn thuộc xã biên giới hoặc hải đảo là 0,5 mức lương cơ sở (nếu các thôn này có bố trí Phó Trưởng thôn).

4.2 Mức bồi dưỡng đối với Chi hội trưởng: Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Bí thư Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trên cơ sở quy định của đoàn thể, từ đoàn phí, hội phí và từ các nguồn, quỹ khác (nếu có).

5. Khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội:

5.1 Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã được khoán kinh phí hoạt động: Ủy ban Mặt trận TQVNVN; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Cựu chiến binh; Đoàn Thanh niên CSHCM. Mức khoán kinh phí hoạt động của mỗi tổ chức chính trị - xã hội cấp xã là 8.000.000 đồng/tổ chức/năm.

5.2 Các tổ chức chính trị - xã hội thôn, tổ dân phố được khoán kinh phí hoạt động: Ban Công tác mặt trận ở khu dân cư; Chi hội Hội Nông dân; Chi hội Hội Phụ nữ; Chi hội Hội Cựu chiến binh; Chi đoàn Thanh niên CSHCM. Khoán kinh phí hoạt động của mỗi tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, bản đặc biệt khó khăn là: 2.000.000 đồng/tổ chức/năm; ở thôn, tổ dân phố còn lại là: 1.500.000 đồng/tổ chức/năm.

6. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục bố trí công tác.

Các chức danh người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục công tác do không được tiếp tục quy định trong Nghị quyết HĐND tỉnh khi nghỉ việc được hổ trợ mỗi năm công tác ở một tháng phụ cấp hiện hưởng.

7. Phụ cấp đối với Phó Trưởng Công an xã (nơi chưa bố trí công an chính quy).

Đối với chức danh Phó Trưởng Công an xã đối với các xã chưa bố trí công an chính quy đảm nhận chức danh công an xã, được tiếp tục bố trí và hưởng phụ cấp cho đến khi xã hoàn thành việc bố trí công an xã chính quy.

Mức phụ cấp 1,21 mức lương cơ sở.

8. Các chức danh được quy định tại các văn bản đang có hiệu lực pháp luật và không bị ảnh hưởng khi có Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 26/2013/NQ-HĐND.

Các chức danh Công an viên, Thôn đội trưởng (Tổ đội trưởng), Bảo vệ dân phố, Nhân viên y tế thôn bản, Khuyến nông viên xã, Nhân viên thú y xã, công tác viên thú y và công tác viên khuyến nông không được quy định trong Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, nhưng được quy định tại Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh Quảng Trị đang có hiệu lực pháp luật sẻ được tiếp tục được bố trí và hưởng phụ cấp theo các văn bản nêu trên.

9. Nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm thuộc các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; kinh phí thực hiện đống BHXH, BHYT cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và kinh phí bồi dưỡng Phó trưởng thôn hoặc Phó Tổ trưởng tổ dân phố từ nguồn khoán kinh phí của trung ương theo quy định, được cân đối trong dự toán ngân sách xã, phường, thị trấn hàng năm.

Kinh phí thực hỗ trợ cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục công tác; kinh phí chi phụ cấp cho Phó Trưởng Côn an xã đối với các xã chưa bố trí công an chính quy; kinh phí khoán quỹ hoạt động cho các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố do ngân sách tỉnh đảm bảo.

**Điều 2. Giải quyết tồn tại về số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách:**

Việc bố trí số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố theo quy định của Nghị quyết này được thực hiện từ ngày 01/01/2020. Trường hợp đã bố trí vượt quá số lượng, chức danh theo quy định thì UBND các huyện, thị xã, thành phố phải có lộ trình sắp xếp, đảm bảo đến 31/12/2021 số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố đúng theo quy định tại Điều 1, Nghị quyết này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành:**

1. Giao UBND tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật để xác định cấp, loại xã, thôn, tổ dân phố và chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố phương án bố trí cụ thể số người, chức danh, mức phụ cấp ở từng xã, phường, thị trấn và thôn, tổ dân phố theo quy định, đảm bảo nhiệm vụ nào cũng có người thực hiện, không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số [26/2013/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-quyet-10-2013-nq-hdnd-chuc-danh-phu-cap-so-luong-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-ha-nam-218769.aspx) ngày 11 tháng 12 năm 2013 của HĐND tỉnh về số lượng, chức danh, mức phụ cấpđối với những người hoạt động không chuyên trách và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị- xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, khu phố;

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa …, kỳ họp thứ …. thông qua ngày … tháng … năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;  - Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp; - BTV Tỉnh ủy; - UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ tỉnh; - Đoàn ĐBQH tỉnh; - Các Ban HĐND tỉnh; - Các đại biểu HĐND tỉnh; - Các Sở: Tư pháp; Nội vụ; Tài chính; - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố; - Công báo tỉnh; - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH** |